

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2020/HS-ST
Ngày 13/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Chính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hậu Diệu

Bà Võ Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:

Bà Dương Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lê Hồng S, Sinh ngày: 25/02/1966, tại huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Trú tại: Xóm H, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Con ông Lê Bá S (đã chết) và bà Phùng Thị L; Vợ Trần Thị H và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Lê K, Sinh ngày: 24/01/1988, tại xã T, thành phố H; Trú tại: Xóm H, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Con ông Lê H và bà Võ Thị L; Vợ Võ Thị T và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền sự: Không. Tiền án: Bản án số 59/2019/HSST ngày 16/09/2019 của Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt bằng hình thức phạt tiền 30.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

3. Nguyễn Anh T, Sinh ngày: 12/03/1970, tại thành phố H; Trú tại: Xóm H, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Con ông Nguyễn Q và bà Võ Thị N (Đều đã chết); Vợ Nguyễn Thị L và có 3 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

4. Nguyễn Văn T, Sinh ngày: 12/08/1958, tại thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Trú tại: Xóm H, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 7/10; Con ông Nguyễn B và bà Võ Thị L (Đều đã chết); Vợ Trương Thị T và có 04 con, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/02/2009 bị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, cho vay tại sòng bạc, dùng nhà mình để chứa bạc bằng hình thức phạt tiền 7.000.000 đồng, đã chấp hành nộp phạt xong ngày 13/02/2009.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 31/03/2020, Nguyễn Anh T, Lê K, Nguyễn Văn T đến nhà Lê Hồng S chơi và cùng ngồi uống nước. S và T điện thoại cho Lưu Quang L đến nhà S uống nước nói chuyện cùng mọi người nhưng L không nghe máy. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, S nói “thong thả ta làm tý giải trí cho vui” ý là rủ đánh bạc nên T, K và T đồng ý. S nói T, K và T đi lên phòng khách tầng 2 và lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân mua sẵn từ trước rồi cùng T, K và T ngồi trên phản gỗ và thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh “Phỏm” được thua mỗi ván từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng.

Hình thức đánh bài “Phỏm” như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, mỗi người tham gia được chia 9 quân bài, ván đầu tiên người nào chia thì được 10 quân bài, số quân bài còn lại sau khi chia xong được úp xuống giữa những người chơi và gọi đó là “Bài nọc”. Sau đó người chia bài được đánh trước một quân bài cho người kế tiếp theo thứ tự vòng tròn, người thứ hai xem xét quân bài người thứ nhất đánh, nếu tạo thành “Phỏm” thì bốc quân bài đó lên, nếu không tạo thành “Phỏm” thì bốc một quân bài ở “Bài nọc” rồi đánh một quân bài cho người kế tiếp, cứ thế tiếp tục đánh đến khi người chơi đánh hết 4 vòng thì kết thúc ván đánh. Những ván tiếp theo người nào thắng ván trước là người chia bài và được đánh trước. “Phỏm” là có từ 3 quân bài trở lên cùng chất liên tiếp hoặc có từ 3 quân bài trở lên cùng hàng. Trong ván bài người nào có 3 “Phỏm” gọi là “Ừ”, không có “Phỏm” gọi là “Cháy”. Sau khi kết thúc ván đánh, người chơi hạ “Phỏm” xuống và cộng điểm các quân bài còn lại trên tay. Cách tính điểm là quân “A” được tính 1 điểm, quân “J” được tính 11 điểm, quân “Q” được tính 12 điểm, quân “K” được tính 13 điểm, các quân bài còn lại được tính theo giá trị các chữ số thể hiện trên quân bài.

Hình thức sát phạt như sau: Người chơi cộng được ít điểm nhất thì thắng và lấy của người ít điểm thứ 2 là 20.000 đồng, người ít điểm thứ 3 là 40.000 đồng, người ít điểm thứ 4 là 60.000 đồng. Nếu trong ván đánh có người bị “Cháy” thì phải trả cho người thắng 80.000 đồng; người “Ừ” lấy của 3 người còn lại mỗi người 100.000 đồng. Ngoài ra, trong ván đánh người nào đánh cho người khác ăn quân bài để tạo thành “Phỏm” thì phải trả cho người ăn quân bài đó 20.000 đồng. Nếu trong ván bài có người có 3 quân K thì được gọi là “Ừ 3 K” và lấy của 3 người còn lại mỗi người 100.000 đồng.

Đánh được khoảng 15 phút thì Lưu Quang L gọi điện cho T hỏi “còn chân không” thì T trả lời “còn xuống thay S” nên Long đi đến. Khi thấy L đến, S đứng dậy và nhường vị trí cho L. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày khi T, K, T và L đang đánh bạc thì bị Công an thành phố H phát hiện và lập biên bản sự việc, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 4.730.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, thu giữ 01 chiếc ví da màu đen bên trong có số tiền 1.000.000 đồng của Lưu Quang L, thu giữ 01 chiếc ví da màu đen bên trong có 5.000.000 đồng của Nguyễn Anh T.

Số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc như sau: Lê Hồng S 100.000 đồng; Lê K 1.130.000 đồng; Nguyễn Văn T 1.500.000 đồng; Lưu Quang L 1.400.000 đồng; Nguyễn Anh T 1.700.000 đồng; Tổng cộng 5.830.000 đồng. Số tiền 5.000.000 đồng T không sử dụng đánh bạc mà cất riêng để mua hàng kinh doanh, trước khi vào đánh bạc T cất vào chiếc ví màu đen rồi để vào trong túi áo khoác và treo ở phòng bên cạnh nơi các bị cáo đánh bạc.

Đối với Lưu Quang L quá trình điều tra đã chết vào ngày 25/06/2020 nên Cơ quan điều tra Công an thành phố H đã ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can số 02 ngày 08/07/2020 đối với Lưu Quang L.

Tại bản cáo trạng số 62/CT-VKS-TPHT ngày 28/7/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố Lê Hồng S, Lê K, Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê Hồng S từ 09 – 12 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê K từ 06 - 08 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo từ 20 đến 30 triệu đồng.

Áp dụng khoản 3 Điều 321; Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bổ sung Lê Hồng S, Lê K mỗi bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng và xử lý vật chứng theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo xuất trình tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của Lê Hồng S, Nguyễn Anh T, Lê K, Nguyễn Văn T, Lưu Quang L đánh bạc dưới hình thức sử dụng bài tú lơ khơ 52 quân đánh “phỏm”, được thua sát phạt bằng tiền mỗi ván từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng, Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.830.000 đồng. Trong đó Lê Hồng S 100.000 đồng; Lê K 1.130.000 đồng; Nguyễn Văn T 1.500.000 đồng; Lưu Quang L 1.400.000 đồng; Nguyễn Anh T 1.700.000 đồng. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Lê Hồng S, Nguyễn Anh T, Lê K, Nguyễn Văn T đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo Lê K phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Các bị cáo Lê Hồng S, Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Thành khẩn khai báo” quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Lê K được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Lê Hồng S có bố mẹ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất và Huy chương kháng chiến hạng Nhì là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, nhân thân, vai trò, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Lê Hồng S là người khởi xướng, chuẩn bị bài tú lơ khơ và sử dụng nhà mình để đánh bạc nên giữ vai trò chính. Lê K, Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn T là đồng phạm với vai trò thực hành cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng. Tuy nhiên, các bị cáo Lê Hồng S, Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn T được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, số tiền đánh bạc không lớn nên Lê Hồng S xử phạt cải tạo không giam giữ, T và T xử phạt tiền là phù hợp. Đối với Lê K có 01 tiền án về tội đánh bạc nhưng bị cáo không cải tạo sửa chữa, coi thường kỷ cương phép nước, tiếp tục đánh bạc, cần xử cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian.

[6] Căn cứ khoản 3 Điều 321; Điều 35 Bộ luật hình sự phạt bổ sung, phạt tiền đối với Lê Hồng S và Lê K mỗi bị cáo 10.000.000 đồng.

[7] Đối với Lê Hồng S bị xử phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập là phù hợp.

[8] Trong vụ án này Lưu Quang L quá trình điều tra đã chết vào ngày 25/06/2020 nên Cơ quan điều tra Công an thành phố H đã ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với L là phù hợp.

[9] Xét luận tội và đề nghị của kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, về mức án cần xử mức án phù hợp.

[10] Về xử lý vật chứng: Số tiền 5.830.000 đồng các bị cáo và Lưu Quang L sử dụng để đánh bạc; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng thu giữ tại Lưu Quang Lo;

01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu đen thu giữ tại Nguyễn Anh T là công cụ, phương tiện phạm tội căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc ví da màu đen thu giữ tại Lưu Quang L không có giá trị sử dụng căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng bạc thu giữ tại Lê Hồng S; 01 điện thoại di động Sam Sung Galaxy A20S thu giữ tại Lê K; 01 chiếc ví da màu đen bên ngoài có dòng chữ PARADA và số tiền 5.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Anh T không liên quan đến hành vi phạm tội trả cho các bị cáo tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[11] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: **Lê Hồng S, Lê K, Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn T** phạm tội “**Đánh bạc**”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự, Xử phạt: **Lê Hồng S 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ**. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Giao Lê Hồng Sơn cho UBND xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, Xử phạt: **Lê K 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự, Xử phạt:

Nguyễn Anh T 20.000.000 đồng.

Nguyễn Văn T 20.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 3 Điều 321; Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bổ sung Lê Hồng S 10.000.000 đồng, Lê K 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.830.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng thu giữ tại Lưu Quang L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu đen thu giữ tại Nguyễn Anh T.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá; 01 chiếc ví da màu đen thu giữ tại Lưu Quang L.

- Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng bạc thu giữ tại Lê Hồng S; 01 điện thoại di động Sam Sung Galaxy A20S thu giữ tại Lê Kính; 01 chiếc ví da màu đen bên ngoài có dòng chữ PARADA và 5.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Anh T để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Lê Hồng S, Lê K, Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn T buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TPHT ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an TPHT;
- T.H.A.P.T;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Bị cáo;
- Sở TP Hà Tĩnh;
- UBND xã Thạch Hạ;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Chính